TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2019/QĐST-HNGĐ	*Lâm Hà, ngày 15 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu H. Sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Thôn 2, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H. Sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn 2, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng C.

Trụ sở: Tòa nhà C, Khu 1, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T, chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng C.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh C, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C. Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện L, Lâm Đồng (Theo văn bản ủy quyền số 1792/QĐ-NHCS ngày 09/6/2015)

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ các Điều 463; Điều 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:*

Chị H và anh H thống nhất thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Trần Phương U, sinh ngày 19/6/2011 cho chị Trần Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con; giao con chung là Nguyễn Trần Phương O, sinh ngày 07/9/2015 cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về nợ chung:* Anh Nguyễn Văn H nhận trả cho Ngân hàng C – Phòng giao dịch huyện L số tiền nợ gốc là 62.000.000đ và số tiền nợ lãi tính đến ngày 07/3/2019 là 256.142đ, anh H tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 08/3/2019 cho đến khi thi hành án xong theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hồ sơ vay vốn các bên đã ký với Ngân hàng.

- *Về án phí:*

Chị Trần Thị Thu H nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí chị Trần Thị Thu H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0000976 ngày 29/01/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Lâm Hà. Hoàn trả cho chị Trần Thị Thu H 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

Anh Nguyễn Văn H nhận chịu 1.556.000đ (Một triệu năm trăm năm mươi sáu ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Ban tư pháp xã M;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Lê Trung Kiên